

Số: 04/2023/TT-BKHHCN

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2023

**THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;*

*Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế;*

*Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2015/TT-BKHHCN ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tổ chức quản lý các Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia (sau đây viết tắt là Thông tư số 05/2015/TT-BKHHCN)**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 12 như sau:

“1. Căn cứ theo Quyết định phê duyệt nhiệm vụ của Chương trình, Bộ chủ trì tổ chức ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ với Tổ chức chủ trì theo Mẫu hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

Đối với những nhiệm vụ của Chương trình do Bộ Khoa học và Công nghệ quản lý, Bộ Khoa học và Công nghệ phân cấp cho đơn vị quản lý kinh phí thực hiện ký hợp đồng với Tổ chức chủ trì.”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 17 như sau:

“1. Bộ chủ trì tổ chức việc thanh lý hợp đồng với Tổ chức chủ trì theo quy định.

Đối với những nhiệm vụ của Chương trình do Bộ Khoa học và Công nghệ quản lý, Bộ Khoa học và Công nghệ phân cấp cho đơn vị quản lý kinh phí thực



hiện thanh lý hợp đồng.”.

**Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2014/TT-BKHCN ngày 27 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia (sau đây viết tắt là Thông tư số 09/2014/TT-BKHCN)**

1. Sửa đổi, bổ sung tên Điều 8 và khoản 1 Điều 8 như sau:

**“Điều 8. Ký hợp đồng, thanh lý hợp đồng thực hiện nhiệm vụ**

1. Bộ Khoa học và Công nghệ phân cấp cho đơn vị quản lý kinh phí ký hợp đồng, thanh lý hợp đồng thực hiện nhiệm vụ với tổ chức chủ trì nhiệm vụ.”.

2. Bỏ cụm từ “và thanh lý hợp đồng” tại khoản 2 Điều 11 và điểm e khoản 1 Điều 13.

**Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2019/TT-BKHCN ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư (sau đây viết tắt là Thông tư số 10/2019/TT-BKHCN)**

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 18 như sau:

**“Điều 18. Tổ chức ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ Nghị định thư**

Bộ Khoa học và Công nghệ phân cấp cho đơn vị quản lý kinh phí nhiệm vụ Nghị định thư ký hợp đồng với tổ chức chủ trì thực hiện nhiệm vụ Nghị định thư đã được phê duyệt theo Mẫu hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 20 như sau:

“1. Trình tự, thủ tục đánh giá nghiệm thu kết quả, thanh lý hợp đồng và công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ Nghị định thư thực hiện theo quy định tại Thông tư số 11/2014/TT-BKHCN ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về hướng dẫn đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước (sau đây gọi là Thông tư số 11/2014/TT-BKHCN).

Bộ Khoa học và Công nghệ phân cấp cho đơn vị quản lý kinh phí nhiệm vụ Nghị định thư thực hiện thanh lý hợp đồng.”.

**Điều 4. Quy định chuyển tiếp**

Đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đã ký hợp đồng trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực thì tiếp tục áp dụng các quy định có liên quan tại Thông tư số 05/2015/TT-BKHCN, Thông tư số 09/2014/TT-BKHCN và Thông tư số 10/2019/TT-BKHCN.

**Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 6 năm 2023.



2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Khoa học và Công nghệ để nghiên cứu, xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở KH&CN tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo; Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Bộ KH&CN: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Lưu: VT, PC.



**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**

**Nguyễn Hoàng Giang**

ON  
D